

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2018

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ HỌC PHẦN

1.1. Tên học phần: NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN

Tên tiếng Anh: Principles Accounting

- Mã học phần: 010038 Số tín chỉ (lên lớp/thực hành/tự nghiên cứu): 3

- Áp dụng cho ngành/chuyên ngành đào tạo: Kế toán và khối ngành kinh tế

+ Bậc đào tạo: Đại học

+ Hình thức đào tạo: Chính qui

1.2. Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Lý thuyết kế toán – Khoa Kế toán kiểm toán

1.3. Mô tả học phần:

Nguyên lý kế toán là môn học thuộc phần kiến thức cơ sở ngành nhằm trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về kế toán: khái niệm, định nghĩa, đối tượng, nguyên tắc, chức năng nhiệm vụ, vai trò của kế toán; các phương pháp kế toán; vận dụng các phương pháp kế toán vào quá trình hoạt động kinh doanh căn bản của một đơn vị cụ thể. Các phương pháp kế toán được đề cập đến gồm: Chứng từ kế toán, kiểm kê, tính giá đối tượng kế toán, tài khoản, ghi sổ kép và tổng hợp cân đối kế toán. Những kiến thức nền tảng kế toán của học phần giúp cho người học có thể tiếp tục nghiên cứu sâu hơn về kế toán kiểm toán, đồng thời có thể vận dụng để hỗ trợ các lĩnh vực chuyên môn thuộc khối ngành kinh tế.

- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

+ Nghe giảng lý thuyết: 30 tiết

+ Làm bài tập trên lớp: 10 tiết

+ Thảo luận: 5 tiết

+ Tự học: 90 tiết

1.4 Các điều kiện tham gia học phần:

- Các học phần tiên quyết: Không

- Các học phần học trước:

- Các học phần học song hành:

- Các yêu cầu khác đối với học phần (nếu có): [Các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, thái độ cần có khi tham gia khóa học]

2. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN

Môn học được thực hiện với mục tiêu trang bị cho SV những kiến thức cơ bản về kế toán: khái niệm, định nghĩa, đối tượng, nguyên tắc, chức năng nhiệm vụ, vai trò của kế toán; các phương pháp kế toán; vận dụng các phương pháp kế toán vào quá trình

hoạt động kinh doanh căn bản của một đơn vị cụ thể. Giúp sinh viên có khả năng: Giải thích những vấn đề cơ bản của nguyên lý kế toán: khái niệm, định nghĩa, chức năng, đối tượng và phương pháp của kế toán; các nguyên lý, nguyên tắc trong kế toán; Giải thích công việc kế toán các nghiệp vụ kinh tế chủ yếu; Trình bày quy trình kế toán cơ bản và đơn giản qua các bước: Chứng từ - Tài khoản, Sổ kế toán - Báo cáo tài chính. Vận dụng các phương pháp kế toán để thực hiện một chu trình kế toán cơ bản và đơn giản qua các bước: Chứng từ - Tài khoản, Sổ kế toán - Báo cáo tài chính. Có ý thức tuân thủ những nguyên tắc, những phương pháp kế toán; Luôn cẩn trọng khi thực hiện công việc liên quan đến kế toán.

3. CHUẨN ĐẦU RA

3.1 Chuẩn đầu ra của học phần

Sau khi hoàn thành khóa học, sinh viên có thể:

Mục tiêu		Chuẩn đầu ra môn học	Đáp ứng chuẩn đầu ra CTĐT ngành KTDN
Kiến thức	Ks1	Giải thích được bản chất cung cấp thông tin cho việc ra quyết định của kế toán và vai trò kế toán trong nền kinh tế;	K1 - Có kiến thức lý thuyết chuyên sâu về kế toán doanh nghiệp. K3 - Có kiến thức nền tảng về các nguyên lý cơ bản, các quy luật tự nhiên và xã hội trong lãnh vực kế toán – kiểm toán để có thể phát triển kiến thức mới và có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn;
	Ks2	Khái quát được nội dung Luật kế toán và các chuẩn mực kế toán.	
	Ks3	Trình bày mục tiêu và nội dung của báo cáo tài chính; giải thích ý nghĩa thông tin trên các báo cáo tài chính trong việc ra quyết định;	
	Ks4	Giải thích nguyên tắc ghi sổ kép và vai trò của tài khoản trong kế toán;	
	Ks5	Giải thích các nguyên tắc kế toán và ảnh hưởng của chúng đến các nghiệp vụ kế toán;	
	Ks6	Trình bày các nội dung cơ bản của hệ thống kế toán Việt Nam, từ đó ghi chép được vào chứng từ, sổ sách kế toán, lập, trình bày được các báo cáo tài chính một cách trung thực và hợp lý	
Kỹ năng	Ss1	Nhận dạng, phân tích các nghiệp vụ kinh tế cơ bản để phản ánh trên chứng từ, sổ sách và báo cáo tài chính	S2- Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của kế toán trong những bối cảnh khác nhau; S4- Có kỹ năng làm việc nhóm, Kỹ năng giao tiếp và Kỹ năng thuyết trình
	Ss2	Đọc, hiểu, giải thích và phân tích số liệu kế toán ở mức ban đầu;	
	Ss3	Thực hiện định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh một cách chính xác	

	Ss4	Sử dụng bảng tính Excel phục vụ cho công việc kế toán ở mức cơ bản;	
	Ss5	Tiếp cận các kênh thông tin, tra cứu các tài liệu cần thiết;	
	Ss6	Truyền đạt thông tin (làm việc nhóm, thảo luận, giải thích, thuyết trình...);	
Thái độ	As1	Tham gia thảo luận tích cực, đặt câu hỏi, chia sẻ đóng góp ý kiến để hoàn thiện kiến thức của mình	A1- Tích cực, nhiệt tình trong công việc, với cuộc sống, đương đầu với mọi thách thức... A2- Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp; A3- Có ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp, trách nhiệm công dân; A4- Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp A5- Thích ứng nhanh với môi trường kinh doanh
	As2	Nhận thức đúng đắn về đạo đức vai trò nghề nghiệp kế toán trong hoạt động kinh tế; sự cần thiết của tính trung thực, khách quan của số liệu kế toán	
	As3	Có ý thức, thái độ tôn trọng đồng nghiệp trong nội bộ doanh nghiệp, có ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp, trách nhiệm công dân	
	As4	Thái độ trung thực, cẩn thận và tuân thủ chế độ, nguyên tắc, chuẩn mực kế toán trong quá trình thực hiện công tác kế toán.	
	As5	Có ý thức, thái độ ứng xử nhanh nhẹn và xử tốt những nghiệp vụ kinh tế, tình huống xảy ra trong doanh nghiệp. Thích ứng nhanh với môi trường kinh doanh	

3.2 Ma trận liên kết nội dung của học phần với chuẩn đầu ra của học phần

TT	Nội dung	Nội dung	Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
----	----------	----------	-----------	---------	---------

TT	Nội dung	Nội dung	Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
1	Chương 1: Tổng quan về kế toán	<p>CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ KẾ TOÁN</p> <p>1.1. Khái niệm về hạch toán kế toán</p> <p>1.1.1. Hạch toán và các loại hạch toán</p> <p>1.1.2. Khái quát về lịch sử hình thành và phát triển của kế toán trên thế giới</p> <p>1.2. Định nghĩa và phân loại kế toán</p> <p>1.2.1. Định nghĩa về kế toán</p> <p>1.2.2. Phân loại kế toán</p> <p>1.3. Đối tượng của kế toán</p> <p>1.3.1. Khái niệm về đối tượng của kế toán</p> <p>1.3.2. Đối tượng kế toán cụ thể trong đơn vị</p> <p>1.4. Hệ thống các phương pháp kế toán</p> <p>1.5. Môi trường kế toán</p> <p>1.5.1. Môi trường kinh tế</p> <p>1.5.2. Môi trường pháp lý</p> <p>1.6. Các khái niệm và nguyên tắc kế toán cơ bản</p> <p>1.6.1. Các khái niệm kế toán</p> <p>1.6.2. Các nguyên tắc kế toán cơ bản</p> <p>1.7. Yêu cầu và nhiệm vụ của kế toán</p> <p>1.7.1. Yêu cầu</p> <p>1.7.2. Nhiệm vụ của kế toán</p> <p>1.8. Đạo đức nghề nghiệp kế toán</p>	<p>K s1</p> <p>K s2</p> <p>K s3</p>	<p>S s5</p> <p>S s6</p>	<p>As2</p> <p>As3</p> <p>As4</p> <p>As5</p>
2	Chương 2. Phương pháp tổng hợp – cân đối kế toán	<p>CHƯƠNG 2: PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP – CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</p> <p>2.1. Khái niệm và ý nghĩa phương pháp tổng hợp – cân đối kế toán</p> <p>2.1.1. Khái niệm</p> <p>2.1.2. Ý nghĩa của phương pháp tổng hợp cân đối</p> <p>2.2. Hệ thống báo cáo tài chính</p> <p>2.2.1. Mục đích của báo cáo tài chính</p> <p>2.2.2. Bảng cân đối kế toán</p> <p>2.2.3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh</p> <p>2.2.4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ</p>	<p>K s1</p> <p>K s2</p> <p>K s3</p> <p>K s6</p>	<p>S s1</p> <p>S s2</p> <p>S s4</p> <p>S s5</p> <p>S s6</p>	<p>As1</p> <p>As2</p> <p>As3</p> <p>As4</p> <p>As5</p>

TT	Nội dung	Nội dung	Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
3	Chương 3: Tài khoản và Ghi sổ kép	<p>CHƯƠNG 3: TÀI KHOẢN VÀ GHI SỔ KÉP</p> <p>3.1. Tài khoản</p> <p>3.1.1. Khái niệm</p> <p>3.1.2. Kết cấu, nội dung tài khoản</p> <p>3.1.3. Các nguyên tắc ghi chép vào tài khoản</p> <p>3.2. Ghi sổ kép</p> <p>3.2.1. Khái niệm</p> <p>3.2.2. Nguyên tắc ghi sổ kép</p> <p>3.2.3. Định khoản</p> <p>3.3. Hệ thống tài khoản kế toán doanh nghiệp Việt Nam</p> <p>3.3.1. Nội dung</p> <p>3.3.2. Phân loại</p> <p>3.4. Kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết</p> <p>3.4.1. Khái niệm</p> <p>3.4.2. Đặc điểm của kế toán tổng hợp và kế toán chi tiết</p> <p>3.4.3. Mối quan hệ giữa kế toán tổng hợp và kế toán chi tiết</p> <p>3.4.4. Kiểm tra đối chiếu số liệu giữa kế toán tổng hợp và kế toán chi tiết</p> <p>3.5. Mối quan hệ giữa Tài khoản và Bảng Cân đối kế toán</p> <p>3.6. Kiểm tra số liệu ghi chép phản ánh trên tài khoản</p>	<p>K s1</p> <p>K s2</p> <p>K s4</p> <p>K s5</p> <p>K s6</p>	<p>S s1</p> <p>S s2</p> <p>S s3</p> <p>S s4</p> <p>S s5</p> <p>S s6</p>	<p>As1</p> <p>As2</p> <p>As3</p> <p>As4</p> <p>As5</p>
4	Chương 4: Tính giá các đối tượng kế toán	<p>CHƯƠNG 4: TÍNH GIÁ CÁC ĐỐI TƯỢNG KẾ TOÁN</p> <p>4.1. Khái niệm và ý nghĩa</p> <p>4.1.1. Khái niệm</p> <p>4.1.2. Ý nghĩa</p> <p>4.2. Các nguyên tắc và nhân tố ảnh hưởng đến việc tính giá</p> <p>4.2.1. Các nguyên tắc ảnh hưởng đến việc tính giá</p> <p>4.2.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến việc tính giá</p> <p>4.3. Tính giá một số đối tượng kế toán chủ yếu</p> <p>4.3.1. Tính giá Tài sản cố định</p> <p>4.3.2. Tính giá Hàng tồn kho</p>	<p>K s1</p> <p>K s2</p> <p>K s6</p>	<p>S s1</p> <p>S s2</p> <p>S s4</p>	<p>As1</p> <p>As2</p> <p>As3</p> <p>As4</p> <p>As5</p>

TT	Nội dung	Nội dung	Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
5	Chương 5: Kế toán quá trình kinh doanh căn bản	<p>CHƯƠNG 5: KẾ TOÁN QUÁ TRÌNH KINH DOANH CĂN BẢN</p> <p>5.1. Kế toán các yếu tố chủ yếu</p> <p>5.1.1 Kế toán nguyên vật liệu</p> <p>5.1.2 Kế toán tài sản cố định hữu hình</p> <p>5.1.3 Kế toán công cụ, dụng cụ</p> <p>5.1.4 Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương</p> <p>5.2. Kế toán quá trình sản xuất</p> <p>5.2.1 Khái niệm</p> <p>5.2.2 Kế toán chi phí nguyên vật liệu trực tiếp</p> <p>5.2.3 Kế toán chi phí nhân công trực tiếp</p> <p>5.2.4 Kế toán chi phí sản xuất chung</p> <p>5.2.5 Kế toán tổng hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm</p> <p>5.3. Kế toán tiêu thụ thành phẩm và xác định kết quả kinh doanh</p> <p>5.3.1 Khái niệm</p> <p>5.3.2 Tài khoản sử dụng</p> <p>5.3.3 Trình tự hạch toán</p> <p>5.4. Kế toán quá trình kinh doanh chủ yếu trong doanh nghiệp thương mại</p> <p>5.4.1 Kế toán quá trình mua hàng</p>	<p>K s1</p> <p>K s2</p> <p>K s4</p> <p>K s5</p> <p>K s6</p>	<p>S s1</p> <p>S s2</p> <p>S s3</p> <p>S s4</p> <p>S s5</p> <p>S s6</p>	<p>As1</p> <p>As2</p> <p>As3</p> <p>As4</p> <p>As5</p>
	Chương 6: Chứng từ kế toán và kiểm kê	<p>CHƯƠNG 6: CHỨNG TỪ KẾ TOÁN VÀ KIỂM KÊ</p> <p>6.1. Chứng từ kế toán</p> <p>6.1.1 Khái niệm</p> <p>6.1.2 Ý nghĩa, tác dụng và tính chất pháp lý của chứng từ kế toán</p> <p>6.1.3 Phân loại chứng từ kế toán</p> <p>6.1.4 Nội dung chứng từ kế toán</p> <p>6.1.5 Tổ chức lập chứng từ kế toán</p> <p>6.1.6 Trình tự xử lý chứng từ kế toán</p> <p>6.2. Kiểm Kê</p> <p>6.2.1 Khái niệm</p> <p>6.2.2 Các loại kiểm kê và phương pháp kiểm kê</p> <p>6.2.3 Vai trò của kế toán trong kiểm kê</p>	<p>K s2</p> <p>K s3</p> <p>K s6</p>	<p>S s1</p> <p>S s4</p> <p>S s5</p> <p>S s6</p>	<p>As1</p> <p>As2</p> <p>As3</p> <p>As4</p> <p>As5</p>
	Chương 7: Sổ kế toán và hình thức kế toán	<p>CHƯƠNG 7: SỔ KẾ TOÁN VÀ HÌNH THỨC KẾ TOÁN</p> <p>7.1. Sổ Kế toán</p> <p>7.1.1 Khái niệm</p> <p>7.1.2 Phân loại sổ kế toán</p> <p>7.1.3 Phương pháp ghi sổ kế toán</p> <p>7.1.4 Phương pháp sửa chữa sai sót trong sổ kế toán</p> <p>7.2. Các hình thức sổ kế toán</p> <p>7.2.1 Khái niệm</p>	<p>Ks2</p> <p>Ks3</p> <p>Ks6</p>	<p>S s1</p> <p>S s4</p> <p>S s5</p> <p>S s6</p>	<p>As2</p> <p>As3</p> <p>As4</p> <p>As5</p>

TT	Nội dung	Nội dung	Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
		7.2.2 Các hình thức kế toán áp dụng ở các doanh nghiệp Việt Nam			

4. NỘI DUNG HỌC PHẦN VÀ KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học				Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP		Thực tập,...	Tự học, tự NC			
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp (Bài tập/ Thảo luận)					
Tuần 1: Từ: Đến...	<p>- Giới thiệu môn học, cách học, cách tính điểm, tài liệu học và tham khảo cho sinh viên.</p> <p>CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ KẾ TOÁN</p> <p>1.1. Khái niệm về hạch toán kế toán</p> <p>1.2. Định nghĩa và phân loại kế toán</p> <p>1.3. Đối tượng của kế toán</p> <p>1.4. Hệ thống các phương pháp kế toán</p> <p>1.5. Môi trường kế toán</p>	04 tiết	01 tiết			10 giờ	<p>Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015</p> <p>Phối hợp các phương pháp dạy học: Diễn giảng Thực hành Giải quyết vấn đề Tình huống</p>	

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học				Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú	
		GIỜ LÊN LỚP			Thực tập,...				Tự học, tự NC
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp (Bài tập/ Thảo luận)	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng					
	1.6. Các khái niệm và nguyên tắc kế toán cơ bản 1.7. Yêu cầu và nhiệm vụ của kế toán 1.8. Đạo đức nghề nghiệp kế toán								
Tuần 2: Từ: Đến...	CHƯƠNG 2: PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP – CÂN ĐỐI KẾ TOÁN 2.1. Khái niệm và ý nghĩa phương pháp tổng hợp – cân đối kế toán 2.2. Hệ thống báo cáo tài chính	03 tiết	01 tiết	01 tiết		10 giờ	Phối hợp các phương pháp dạy học: Diễn giảng Thực hành Giải quyết vấn đề Tình huống	- Đọc lại chương 1 giáo trình NLKT. - Đọc chương 2 giáo trình NLKT. - Làm bài tập C1, 2 - Đọc Luật Kế toán	
Tuần 3	CHƯƠNG 3: TÀI KHOẢN VÀ GHI SỔ KẾP	04 tiết	01 tiết			10 giờ	- - Đọc chương 3 giáo trình NLKT. - Làm bài tập C3.		

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP			Thực tập,...	Tự học, tự NC			
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp (Bài tập/ Thảo luận)	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng					
	3.1. Tài khoản 3.2. Ghi sổ kép 3.3. Hệ thống tài khoản kế toán doanh nghiệp Việt Nam								
Tuần 4	CHƯƠNG 3: TÀI KHOẢN VÀ GHI SỔ KÉP 3.4. Kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết 3.5. Mối quan hệ giữa Tài khoản và Bảng Cân đối kế toán 3.6. Kiểm tra số liệu ghi chép phản ánh trên tài khoản. <i>Ôn tập nội dung chương 3.</i>	02 tiết	02 tiết	01 tiết		10 giờ	Phối hợp các phương pháp dạy học: Diễn giảng Thực hành Giải quyết vấn đề Tình huống	- Đọc chương 3 giáo trình NLKT. - Làm bài tập Chương 3.	
Tuần	CHƯƠNG 4: TÍNH GIÁ	03 tiết	01 tiết	01 tiết		10 giờ	Phối hợp các phương pháp	- Đọc chương 4 giáo	

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP			Thực tập,...	Tự học, tự NC			
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp (Bài tập/ Thảo luận)	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng					
5	<p>CÁC ĐỐI TƯỢNG KẾ TOÁN</p> <p>4.1. Khái niệm và ý nghĩa</p> <p>4.2. Các nguyên tắc và nhân tố ảnh hưởng đến việc tính giá</p> <p>4.3. Tính giá một số đối tượng kế toán chủ yếu</p> <p>4.3.1. Tính giá Tài sản cố định</p> <p>4.3.2. Tính giá Hàng tồn kho</p>						<p>dạy học:</p> <p>Diễn giảng</p> <p>Thực hành</p> <p>Giải quyết vấn đề</p> <p>Tình huống</p>	<p>trình NLKT.</p> <p>- Làm bài tập Chương 4.</p>	
Tuần 6	<p>CHƯƠNG 4: (tiếp theo)</p> <p>4.3.2. Tính giá Hàng tồn kho (tiếp theo)</p> <p>Ôn tập nội dung chương 4.</p>	2 tiết	01 tiết			5 giờ	-	<p>- Đọc chương 4 giáo trình NLKT.</p> <p>- Làm bài tập C 4</p>	
	<p>CHƯƠNG 5: KẾ TOÁN</p>	2 tiết				5 giờ	Phối hợp các phương pháp	- Đọc chương 5 giáo	

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP			Thực tập,...	Tự học, tự NC			
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp (Bài tập/ Thảo luận)	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng					
	QUÁ TRÌNH KINH DOANH CĂN BẢN 5.1. Kế toán các yếu tố chủ yếu						dạy học: Diễn giảng Thực hành Giải quyết vấn đề Tình huống	trình NLKT.	
Tuần 7	CHƯƠNG 5: (tiếp theo) 5.1. Kế toán các yếu tố chủ yếu 5.2. Kế toán quá trình sản xuất	3 tiết	02 tiết			10 giờ	-	- Đọc chương 5 giáo trình NLKT. - Làm bài tập C 5.	
Tuần 8	CHƯƠNG 5: (tiếp theo) 5.2. Kế toán quá trình sản xuất 5.3. Kế toán tiêu thụ thành phẩm và xác định kết quả kinh doanh 5.4. Kế toán	03 tiết	01 tiết	01 tiết		10 giờ	-	- Đọc chương 5 giáo trình NLKT. - Làm bài tập C 5.	

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP			Thực tập,...	Tự học, tự NC			
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp (Bài tập/ Thảo luận)	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng					
	quá trình kinh doanh chủ yếu trong doanh nghiệp thương mại Ôn tập nội dung chương 5.								
Tuần 9	CHƯƠNG 6: CHỨNG TỪ KẾ TOÁN VÀ KIỂM KÊ 6.1. Chứng từ kế toán 6.2. Kiểm Kê	02 tiết		01 tiết		5 giờ	Phối hợp các phương pháp dạy học: Diễn giảng Thực hành Giải quyết vấn đề Tình huống	- Đọc trước nội dung chương 6	
	CHƯƠNG 7: SỔ KẾ TOÁN VÀ HÌNH THỨC KẾ TOÁN 7.1. Sổ Kế toán 7.2. Các hình thức sổ kế toán Hệ thống hóa	02 tiết				5 giờ	Phối hợp các phương pháp dạy học: Diễn giảng Thực hành Giải quyết vấn đề	Đọc trước nội dung chương 7	

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP			Thực tập,...	Tự học, tự NC			
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp (Bài tập/ Thảo luận)	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng					
	nội dung môn Nguyên lý kế toán.						Tình huống		
	Tổng	30 tiết	10 tiết	05 tiết		90 giờ			

5. HỌC LIỆU

5.1 Tài liệu chính: (tối đa 3 quyển)

[1]Khoa Kế toán Kiểm toán, Trường ĐH Tài chính Marketing, Giáo trình Nguyên lý Kế toán, 2017.

[2]Khoa Kế toán Kiểm toán, Trường ĐH Tài chính Marketing, Bài tập Nguyên lý Kế toán, 2017.

5.2 Tài liệu tham khảo: (tối đa 5 quyển)

[3] Khoa Kế toán – Kiểm toán, Trường Đại học Kinh tế TP.HCM, Nguyên lý kế toán, NXB Thống Kê 2017.

[4] Luật kế toán, 20015.

[5]Chuẩn mực kế toán (chuẩn mực chung).

6. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP HỌC PHẦN

Phương pháp đánh giá		Tỷ trọng, %	Đáp ứng mục tiêu, chuẩn đầu ra của học phần
Kiểm tra thường xuyên (Tỷ trọng)	Đánh giá thường xuyên 1	7,5 %	AS 1, AS 2, AS 3
	Tính chuyên cần		
	Thái độ chủ động, tích cực trong học tập		
	Đánh giá thường xuyên 2		AS 4, AS 5, SS 1, SS 2
	Bài tập cá nhân	7,5%	
		
Kiểm tra định kỳ	Bài kiểm tra	15%	KS 5, KS 6, SS 1, SS 2

(Tỷ trọng)			
	...		
Thi kết thúc học phần (Tỷ trọng)	Lý thuyết	21%	KS 1, KS 2, KS 4, KS 5...
	Thực hành	49%	KS 4, KS 6, SS 1, SS2...
Tổng cộng		100%	

**Ban Giám hiệu
Duyệt**

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn